

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23-3-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Diệu;

2. Bà Phạm Thị Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 237/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1993; trú tại: Xóm V, phường V, thị xã T, tỉnh Hà Nam (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Kh, xã Q, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc nguyên đơn – chị H trình bày: Chị và anh Phạm Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân (UBND) xã B, huyện T, tỉnh Hà Nam (nay là phường V, thị xã T, tỉnh Hà Nam) tổ chức đăng ký và cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05/01/2013. Sau khi kết hôn, anh chị cùng chung sống tại huyện T, tỉnh Hà Nam; cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến tháng 7 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh Th chơi bời, không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình vợ con; chị và

gia đình đã nhiều lần góp ý, khuyên bảo nhưng anh Th không thay đổi. Từ tháng 7/2016 anh Th về quê ở thôn Kh, xã Q, huyện Gi sống cùng mẹ đẻ, hai người ly thân, không ai quan tâm đến ai. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, hôn nhân không còn hạnh phúc nên khởi kiện xin ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Th có một con là Phạm Hải Đ, sinh ngày .../2012, kể từ khi vợ chồng sống ly thân (tháng 7/2016) đến nay chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con. Sau khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng cho con; hiện chị làm công nhân, có mức thu nhập ổn định từ 10 đến 11 triệu đồng/tháng.

Về quan hệ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - anh Phạm Văn Th: Quá trình giải quyết, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập anh Th đến làm việc, tham gia phiên họp, phiên tòa song anh đều vắng mặt.

Tại đơn đề nghị gửi đến tòa, anh Th trình bày: Do công việc bận nên anh không đến làm việc theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án được; về quá trình kết hôn, thời gian chung sống, con chung đúng như nội dung chị H đã trình bày; anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt; anh nhất trí ly hôn với chị H và đề nghị giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện anh đi làm, không có điều kiện chăm sóc con; về tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa: Chị H, anh Th vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang có quan điểm xác định việc Tòa án thụ lý, quá trình giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị H đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Ngô Thị H ly hôn anh Phạm Văn Th; giao con Phạm Hải Đ, sinh ngày.../2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng cho con; chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập anh Th đến làm việc, tham gia phiên họp, phiên tòa song anh đều vắng mặt, chị H đề nghị không tiến hành hòa giải; cả chị H, anh Th đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 228 của BLTTDS.

[2] Chị Ngô Thị H và anh Phạm Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã B, huyện T, tỉnh Hà Nam (nay là phường V, thị xã T, tỉnh Hà Nam) nơi sinh sống của chị H tổ chức đăng ký và cấp Giấy chứng nhận kết hôn, việc kết hôn không vi phạm điều cấm của pháp luật nên hôn nhân giữa chị H và anh Th là hợp pháp.

[3] Do mâu thuẫn, từ tháng 7/2016 đến nay anh Th đã về sống cùng mẹ đẻ ở huyện Gi, tỉnh Hải Dương; hai người không gặp gỡ, quan tâm đến nhau. HĐXX thấy rằng, tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau..Như vậy, việc anh chị đã không chung sống cùng nhau, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, hiện cả chị H và anh Th đều xác định tình cảm vợ chồng giữa hai người không còn, nên để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các đương sự, HĐXX căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị H ly hôn anh Th.

[4] Về con chung, chị H và anh Th có một con Phạm Hải Đ, sinh ngày.../2012 hiện chị H đang nuôi dưỡng. Nay ly hôn, chị H đề nghị Tòa án giao con cho chị tiếp tục nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng cho con. HĐXX thấy rằng, hiện chị H làm công nhân, có thu nhập ổn định từ 10 đến 11 triệu đồng/tháng, có chỗ ở ổn định; anh Th cũng đề nghị giao con cho chị H nuôi dưỡng. Mặt khác, cháu Đ cũng có nguyện vọng được ở cùng với mẹ, nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, HĐXX căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng cho con.

[5] Về quan hệ tài sản, do không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí, chị Ngô Thị H khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các điều: 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; các điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về...án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Ngô Thị H ly hôn anh Phạm Văn Th.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Ngô Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Hải Đ, sinh ngày.../2012 cho đến khi đủ 18 tuổi (trưởng thành); chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Anh Phạm Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), được đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0009371, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Ngô Thị H, anh Phạm Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- UBND P. V, TX. T, Hà Nam;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân